TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HS-ST
Ngày 22 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Cửu

Ông Nguyễn Văn Gạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thanh V**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03.12.1987; nơi cư trú: Số 03 P, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1951. Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Hồng K, sinh năm: 1988; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

***- Người bị hại*:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Thực phẩm M; địa chỉ: 40 H, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng; xưởng sản xuất: 149 Đ, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu D - Quản đốc kiêm Cán bộ phụ trách công tác Tổ chức - Nhân sự Công ty TNHH Thực phẩm M (Giấy ủy quyền ngày 20.11.2019 của Giám đốc Công ty); có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Công P, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/8/2019, Nguyễn Thanh V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 43C-129.55 lưu thông trên Quốc lộ 14B theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng, trên xe lúc này có anh Phạm Hữu T đi cùng. Khi đến địa phận thôn C, xã H, huyện H thì lúc này phía trước cùng chiều có xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 43C1-081.91 kéo theo rơmooc mang biển kiểm soát 43R-021.60 do anh Nguyễn Công P điều khiển. Việt điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 43C-129.55 vượt lên bên trái và chạy trên chiều đường ngược lại, nên đã tông vào xe mô tô mang biển kiểm soát 92E1-436.14 do chị Nguyễn Thị N điều khiển chạy theo hướng Đà Nẵng về Quảng Nam gây ra tai nạn làm chị N chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 102/TgT của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng ngày 11/9/2019 kết luận nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị N là do đa chấn thương.

*** Hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:**

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là Quốc lộ 14B đoạn qua thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Đường được chia thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi vạch kẻ đường không liên tục, bề rộng mỗi phần đường đều là 5,50 mét. Đoạn đường thẳng, mặt đường được trải thảm nhựa, tầm nhìn không bị hạn chế.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn là lúc 13 giờ, thời tiết nắng.

Xác định điểm mốc của vụ tai nạn giao thông là trụ điện chiếu sáng kí hiệu số CS88T4 nằm bên trái đường về hướng Quảng Nam. Lấy mép đường bên phải theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam làm chuẩn.

Sau khi xảy ra tai nạn, xe ô tô 43C-129.55 đỗ trên phần đường hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng. Đầu xe hơi chếch về hướng bên phải đường theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng. Tâm trục bánh trước bên trái xe cách mép đường chuẩn bên phải là 6,9 mét; tâm trục bánh sau bên trái xe cách mép đường chuẩn bên phải là 6,7 mét và trục bánh phía sau bên phải của xe cách trụ đèn chiếu sáng CS88T4 là 4 mét.

Xe mô tô 92E1-426.14 nằm trên mặt đường nhựa ở phần đường theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam. Đầu xe quay sang hướng mép đường bên trái theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng, đuôi xe quay sang hướng mép đường bên phải theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam.

Vết su lốp ô tô để lại (01) rộng 0,25 mét, dài 4,2 mét; đầu vết cách mép đường chuẩn là 4,7 mét, điểm cuối cách mép đường chuẩn là 5 mét.

Vết su lốp ô tô để lại (02) dài 0,9 mét; đầu vết cách mép đường chuẩn là 5 mét, cách điểm cuối vết (1) 3,8 mét, điểm cuối cách mép đường chuẩn là 5,3 mét.

Vết cày xước mặt đường nhựa (3) dài 5,05 mét, điểm đầu vết trùng với điểm cuối vết (2) và cách trục lốp sau bên trái xe ô tô 43C-129.55 là 3,7 mét, điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 7,3 mét.

Vết cày xước mặt đường nhựa (4) dài 1,5 mét, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 4,47 mét và cách điểm đầu vết (3) 0,85 mét, điểm cuối vết là trục giữa xe mô tô 92E1-426.14.

Nạn nhân là nữ giới, đã tử vong, nằm trên phần đường hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng, đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 10,7 mét và cách trục bánh lốp sau bên phải xe ô tô 43C-129.55 là 2,5 mét, chân cách mép đường chuẩn 9,8 mét.

*** Kết quả khám phương tiện liên liên quan đến vụ tai nạn như sau:**

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 21/8/2019 đối với ô tô biển kiểm soát 43C-129.55 thể hiện:

+ Đoạn dưới cửa xe bên trái tại vị trí gác chân có vết cọ xát, dính vết màu đen theo chiều từ trước ra sau, kích thước (16x15cm);

+ Mặt ngoài của cửa lên xuống đầu xe bên trái bị lún móp, có chùm vết cọ xát dinh lại vết màu đen và xanh kích thước (97x48cm);

+ Ốp nhựa chắn bùn phía sau của lốp trước bên trái bị vỡ; thanh kim loại gắn chắn bùn bị cong lệch về phía sau 18cm; bộ phận lọc gió phía sau chắn bùn có vết cọ xát nhựa ở mặt ngoài kích thước (6x8 cm), lọc gió bị bung hở;

+ Góc trước bên trái thùng xe có vết cọ xát kích thước (62x7 cm);

+ Phần đầu mặt ngoài phía trước bên trái thùng dầu có vết cọ xát, lún móp, chiều từ trước ra sau kích thước (góc trên: 6x8 cm, góc dưới: 8x3 cm);

+ Phần khung kim loại phía trước bảo vệ thùng dầu bị gãy, bung ra ngoài, đầu thanh kim loại bị bung gãy có vết cọ xát su và kim loại, dính lại vết sơn vàng vạch kẻ đường kích thước (3x3cm);

+ Chắn bùn phái trước của lốp sau bên trái bị cong móp về sau.

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 21/8/2019 đối với mô tô 92E1-426.14 thể hiện:

+ Toàn bộ phần đầu xe bị vỡ tất cả các ốp nhựa, cụm đèn còn dính lại bởi các dây diện, cụm đồng hồ km bị vỡ và lún vào bên trong;

+ Gương chiếu hậu cả 02 bên bị cong lệch, phần gương rơi vỡ mất, tay cầm lái bên trái có dính vết màu trắng của xe ô tô liên quan kích thước (1x1cm);

+ Ốp nhựa manh chắn gió phía trước bên trái bị bể vỡ kích thước trên diện 74x56 cm;

+ Lốp trước và phụt giảm sốc bị cong gập sang trái, về sau so với ban đầu;

+ Vành kim loại bánh lốp trước có vết cọ xát sơn, kim loại kích thước (10x8cm).

*** Tang vật tạm giữ:**

- Một xe mô tô mang biển kiểm soát 92E1-436.14;

- Một giấy đăng kí xe mô tô 92E1-436.14;

- Một giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Thị N;

- Một xe ô tô tải mang biển kiểm soát 43C1-129.55;

- Một giấy đăng kí xe tô biển kiểm soát 43C-129.55 mang tên Công ty TNHH Thực phẩm M;

- Một giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 43C-129.55;

- Hai giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô 43C-129.55;

- Một giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thanh V số 480095486312 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/9/2014.

*** Xử lý vật chứng:**

Hiện đang tạm giữ tại hồ sơ vụ án một giấy phép lái xe hạng B2 của Nguyễn Thanh V. Các tang vật khác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã trả lại cho những người có liên quan.

*** Phần dân sự:**

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Nguyễn Thanh V cùng đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim C - Chức vụ giám đốc Công ty TNHH Thực phẩm M chủ sở hữu xe ô tô tải 43C-129.55 là ông Nguyễn Hữu D đã đền bù hỗ trợ gia đình nạn nhân Nguyễn Thị N số tiền là 145.000.000 đồng. Đại diện phía bị hại là anh Nguyễn Hữu N đã nhận đủ số tiền nói trên và viết giấy xin bãi nại về phần dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thanh V.

Tại Bản cáo trạng số 82/CT-VKS-HV ngày 04/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Thanh V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên toà,** đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh V, xử phạt: Nguyễn Thanh V từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thanh V, số 480095486312 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/9/2014 cho bị cáo Nguyễn Thanh V.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Thanh V thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8 năm 2019, Nguyễn Thanh V điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 43C-129.55 lưu thông trên đường Quốc lộ 14B theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng, khi đi đến đoạn thuộc địa phận thôn C , xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng thì điều khiển xe chạy quá tốc độ tối đa cho phép và vượt xe lấn sang chiều đường ngược lại không đảm bảo an toàn nên đã tông vào xe mô tô 92E1- 436.14 do chị Nguyễn Thị N điền khiển chạy theo hướng ngược lại bên phần đường Đà Nẵng đi Quảng Nam gây tai nạn giao thông, làm chị Nguyễn Thị N chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 82/CT-VKS-HV ngày 04.11.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh V đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe chạy quá tốc độ tối đa quy định và vượt xe lấn sang chiều đường ngược lại không đảm bảo an toàn là đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và Điều 6 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31.12.2015 của Bộ Giao thông vận tải, hậu quả làm chết một người. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cùng đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thực phẩm M chủ sở hữu xe ô tô tải 43C-129.55 đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình chị N; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định.

[2.3] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15.5.2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thanh V, số 480095486312 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/9/2014: Hiện đang tạm giữ tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe này.

- Đối với các tang vật khác: 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 92E1-436.14; 01 giấy đăng kí xe mô tô 92E1-436.14; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Thị N; 01 xe ô tô tải mang biển kiểm soát 43C1-129.55; 01 giấy đăng kí xe tô biển kiểm soát 43C-129.55 mang tên Công ty TNHH Thực phẩm M; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 43C-129.55; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô 43C-129.55 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã trả lại cho những người có liên quan theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 33 ngày 16.9.2019, Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17.9.2019 nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình tố tụng, Nguyễn Thanh V cùng đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thực phẩm M chủ sở hữu xe ô tô tải 43C-129.55 đã đền bù hỗ trợ gia đình nạn nhân chị Nguyễn Thị N số tiền là 145.000.000 đồng, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm và không khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh V 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22.11.2019.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh V về Ủy ban nhân dân phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thanh V, số 480095486312 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/9/2014 cho bị cáo Nguyễn Thanh V (hiện đang tạm giữ tại hồ sơ vụ án).

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Diệp